TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYEN CAN L** **TINH HA T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HSST
Ngày: 12/3/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYEN CAN L - HÀ TĨNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Khắc Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thành Trung.

2. Ông Mai Khắc Sáng.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Việt Thắng - Thư ký Toà án nhân dân Huyen Can L.

Đại diện VKSND Huyen Can L tham gia phiên toà: Ông Phan Quốc Tài - Kiểm sát viên.

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 12/3/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân Huyen Can L, Tinh Ha T mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST ngày 31/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Duong Tri quyen L - Sinh ngày 16/4/1997

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thon Chien T, xa Vinh L, Huyen Can L, Tinh Ha T.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12

Con ông: Duong Tri N (1973); Con bà: Nguyen Thi A (1975)

Bố mẹ đã ly hôn. Ông N lao động tự do tại TP HCM, bà An lao động tự do tại Thái Lan, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xom Dong N, xa Nga L, Can Lộc, Ha T.

Anh chị em ruột: Không có, bị cáo là con một.

Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 bị TAND Huyen Can L xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 12 ngày 09/9/2014 ngày 27/6/2014; Ngày 09/9/2014 tiếp tục bị TAND Huyen Can L xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tại sản, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt hai bản án là 18

tháng tù tại bản án số 17 ngày 09/9/2014. Bị cáo đã cháp hành xong hình phạt vào ngày 20/8/2015 theo giấy Chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 693 ngày 20/8/2015 của trại giam Đồng Sơn (Quảng Bình), Tổng cục VIII Bộ Công An, phần dân sự thi hành xong vào tháng 2/2017. (Bị cáo bị kết án khi đủ 16 đến dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 107 BLHS).

Bị cáo bị bắt tạm giam tại trại giam Công an Tinh Ha T từ ngày 12/21/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Anh Hoang Ba D - Sinh năm 1985 - Nghề nghiệp: Cán bộ.

Trú tại: Thon Dinh C, xa Trung L,Can L, Ha T (Có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyen Thi A - Sinh năm 1975 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Xom Dong N, xa Nga L, Can L, Ha T (Vắng mặt).

- Anh Nguyen Cao S - Sinh năm 1977 - Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Trú tại: Khối 5, Thi Tran Duc T, huyen Duc T, Ha T (Vắng mặt).

- Tran Dinh Q - Sinh năm 1985 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Thuong T, xa Bui X, Đuc T, Ha T (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

- Chị Nguyen Thi T - Sinh 1985 - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Dinh C, xa Trung L,Can L, Ha T (Có mặt).

- Hoang Ba T - Sinh năm 2009 - Nghề nghiệp: Học sinh.

Trú tại: Thon Dinh C, xa Trung L,Can L, Ha T (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người làm chứng: Chị Nguyen Thi T - Sinh 1985 (Mẹ cháu T) - Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trú tại: Thon Dinh C, xa trung L,Can L, Ha T (Có mặt).

- Ông Tran Dung S - Nghề nghiệp: Công an viên xom Chien T, xa Vinh L, Can L, Ha T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24/8/2018, Duong Tri quyen L đi từ nhà ở xa Vinh L, Huyen Can L đến quán Internet nhà anh Hoàng Bá Độ ở xa Trung L, Huyen Can L chơi điện tử. Đến 6 giờ 30 phút ngày 25/8/2018, thấy chị Nguyen Thi T (vợ anh Hoàng Bá Độ) đi xe máy ra ngoài, phát hiện cửa sau nhà anh Độ không khóa nên Linh nảy ra ý định vào nhà lấy trộm tài sản. Linh đi vào từ lối cửa sau, thấy con của anh Hoàng Bá Độ là cháu Hoang Ba T (sinh năm 2009)

đang ngồi chơi, L đi vào phòng học gần cầu thang phát hiện 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient màu vàng, 01 chiếc ví da để trên bàn học nên L đã lấy chiếc đồng hồ bỏ vào túi quần, rồi kiểm tra bên trong ví da thấy có 4.000.000 đồng nên lấy toàn bộ số tiên có trong ví bỏ vào túi quần và vứt chiếc ví xuống nền nhà rồi trở ra theo lối cũ. Lúc L đi ra ngoài thì bị cháu Hoang Ba D phát hiện. Sau khi lấy được tài sản L đến nhà bạn là Tran Dinh Q ở xa Bui X, huyen Duc T ở nhờ, trong quá trình ở, L đã đem chiếc đồng hồ đi cầm cố cho một người đàn ông tên H ở quán cầm đồ Anh S ở xa Truong S, huyen Duc T được số tiền 500.000 đồng. L đã tiêu xài hết toàn bộ số tiền trên, sau khi ở nhà Q được khoảng 10 ngày thì L bắt xe vào Binh D đến ngày 11/12/2018 L trở về nhà thì bị bắt.

Bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản xác định chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orent màu vàng trên có trị giá tại thời điểm mất là 2.250.000 đồng.

* Về phần dân sự: Bị cáo Duong Tri quyen L đã tác động gia đình là bà Nguyen Thi A (mẹ ruột) bồi thường xong phần dân sự cho bị hại là anh Hoang Ba số tiền 7.800.000 đồng. Hiện anh Hoang Ba D không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Số tiền bồi thường vượt quá là bà An tự nguyện bồi thường thêm cho người bị hại và bà không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết về số tiền bồi thường vượt quá đó.

Với hành vi trên Duong Tri quyen L bị VKSND Huyen Can L, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS tại cáo trạng số 07 ngày 28/1/2019. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 12/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo nhất trí như truy tố cũng như luận tội, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến người bị hại, người liên quan, bị cáo hối hận, nhận thức rõ sai phạm nên xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại không có tranh luận, không yêu cầu gì về bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Người liên quan Nguyen Thi A có đơn xin xử vắng mặt đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an Huyen Can L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyen Can L, Kiểm sát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ hợp pháp, khách quan, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với cáo trạng truy tố, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 ngày 25/8/2018, Duong Tri quyen L chơi điện tử tại quán Internet nhà anh Hoang Ba D ở xa trung L, Huyen Can L. Lợi dụng sơ hở của chủ nhà trong quản lý tài sản, vợ chồng anh D đi vắng chỉ có con trai là cháu Hoang Ba T ở nhà, bị cáo đã lẻn vào nhà anh D và vào phòng cháu Hoang Ba T con trai anh D lấy trộm 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Orient màu vàng và lục lấy số tiền 4.000.000 đồng trong ví của anh D để tại kệ sách và bàn học cháu T. Sau khi lấy trộm tài sản, bị cáo đã đem đồng hồ cầm cắm tại hiệu Cầm đồ của anh Cao Anh S tại xa Truong S, huyen Duc T lấy số tiền 500.000 đồng. Số tiền cầm cắm đồng hồ và số tiền trộm được bị cáo tiêu xài cá nhân hết. Trị giá Chiếc đồng hồ Orient màu vàng theo kết luận định giá là 2.250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của anh Hoang Ba D là **6.250.000 đồng** *(Sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)*.

Hành vi trên của bị cáo Duong Tri quyen L đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS. Do đó việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt tuy không lớn nhưng về nhân thân năm 2014 bị cáo đã hai lần bị kết án tù về về hành vi trộm cắp tài, ra trại năm 2015 nay lại tiếp tục phạm tội (Tuy bị cáo chấp hành xong phần dân sự của bản án năm 2014 vào tháng 2/2017 nhưng khi bị kết án bị cáo đủ 16 và dưới 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 107 BLHS). Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức tu dưỡng rèn luyện kém, tham lam, liều lĩnh, coi thường pháp luật do đó cần phải được xử lý nghiêm và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận thức rõ sai phạm, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã nhờ gia đình bồi thường đầy đủ toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, bị cáo tuổi đời còn trẻ, hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn thiếu sự kèm cặp giáo dục, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đó là các tình tiết giảm nhẹ cần đánh giá, xem xét cho bị cáo khi lượng hình. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 12-15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/12/2018 là phù hợp và đủ nghiêm.

Ngoài hành vi nêu trên, trong quá trình điều tra bị cáo có khai nhận vào khoảng tháng 7/2018 đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại xa Trung L, Can L nhưng sau đó bị cáo đã phủ nhận toàn bộ lời khai này và không thừa nhận về hành vi trộm cắp tài sản tại xa Trung L. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng qua điều tra xác minh lời khai của bị cáo và các bị hại về tài sản bị mất không trùng khớp, tang vật không thu được và không xác minh làm rõ được nên cơ quan điều tra đã tách để tiếp tục điều tra làm rõ về hai vụ việc nói trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này có Nguyen Cao S là chủ hiệu cầm đồ "Anh S" nơi bị cáo cầm cắm chiếc đồng hồ trộm của anh D nhưng qua điều tra thấy Nguyen Cao S không biết việc này, sổ sách ghi chép của quán không phán ánh về việc cầm cắm của bị cáo. Việc cầm cắm bị cáo thực hiện với một nhân viên của quán tên là H, hiện nay H không làm tại tiệm cầm đồ của anh S nữa và cũng không xác minh được lai lịch, thông tin, tên, tuổi, địa chỉ của H nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyen Cao S là phù hợp. Đối với Tran Dinh Q là người cho bị cáo ở nhờ và chở bị cáo đi cầm cắm đồng hồ nói trên nhưng Quân không hề biết về việc phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Q là đúng pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 điều 173 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo đã thay bị cáo bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị cáo, bị hại, người liên quan không có ý kiến, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định. Bị cáo, ng□ời bị hại, ng□ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS, xử phạt **Duong Tri quyen L 12** ***(Mười hai)*** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/12/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp **200.000** đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Khắc Hoàng

Nơi nhận:
- TAND Tinh Ha T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND Tinh Ha T;
- Trại tạm giam Công an Tinh Ha T;
- VKSND Huyen Can L;
- CQĐT Công an Huyen Can L;
- Cơ quan THAHS Công an H. Can Lộc;
- Chi cục THADS huện Can Lộc;
- Bị cáo; Người bị hại, Người liên quan;
.- Thi hành án hình sự; Lưu HS vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Khắc Hoàng